

Số: 330/QĐ-CĐSPDL

Đắk Lắk, ngày 02 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về hoạt động khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan phục vụ công tác bảo đảm chất lượng của Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ĐẮK LẮK

Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường cao đẳng sư phạm;

Căn cứ Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 08/VBHN-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường cao đẳng;

Xét đề nghị của Trường phòng Quản lý chất lượng - Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định hoạt động khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan phục vụ công tác bảo đảm chất lượng của Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk".

Điều 2. Quy định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường các đơn vị, viên chức, người lao động và người học trong Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phó Hiệu trưởng, Phụ trách trường (để c/đạo);
- Như Điều 3 (để t/hiện);
- Đăng Website Trường;
- Lưu: VT, QLCL-KH&CN.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Vũ Thị Thanh Hiền

QUY ĐỊNH
VỀ HOẠT ĐỘNG KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN CÁC BÊN LIÊN QUAN
PHỤC VỤ CÔNG TÁC BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số 330/QĐ-CDSPDL, ngày 02 tháng 10 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về mục đích, yêu cầu, quy trình tổ chức thực hiện và trách nhiệm của những đơn vị, cá nhân tham gia hoạt động khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan phục vụ công tác bảo đảm chất lượng của Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk.

2. Đối tượng áp dụng của quy định này bao gồm các đơn vị, viên chức, người lao động (sau đây viết tắt là VC-NLĐ), người học thuộc các hệ đào tạo của Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk và các bên liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. "*Khảo sát lấy ý kiến*" (sau đây gọi tắt là khảo sát: KS) là quá trình thu thập dữ liệu thông qua điều tra, khảo sát các bên liên quan.

2. "*Các bên liên quan*" được đề cập đến trong quy định này bao gồm: Chuyên gia, nhà quản lý, VC-NLĐ, người học, đại diện của các tổ chức xã hội, nhà sử dụng lao động và người học đã tốt nghiệp, phụ huynh, ...

3. "*Nhà tuyển dụng*" là các cơ quan, doanh nghiệp có sử dụng lao động là sinh viên tốt nghiệp của Trường.

4. "*Tổ chức xã hội*" là các tổ chức có hoạt động liên quan đến các lĩnh vực KS.

5. "*Người học*" là sinh viên, học viên đang học tập tại Trường.

6. "*Cựu người học*" là sinh viên, học viên đã tốt nghiệp tại Trường ở chuyên ngành, lĩnh vực KS.

7. "*Sinh viên mới tốt nghiệp*" là người học vừa mới hoàn thành chương trình đào tạo (trong vòng 3 tháng) của ngành được KS.

8. "*Tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp*" là hiện trạng sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp từ 06 - 12 tháng được thống kê theo số lượng và tỷ lệ người tốt nghiệp có việc làm đúng hoặc gần lĩnh vực đào tạo hay lĩnh vực khác.

Điều 3. Mục đích

1. Thực hiện Quy chế dân chủ trong Nhà trường và trách nhiệm giải trình của Trường đến các bên liên quan.

2. Góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm của VC-NLĐ và người học trong việc thực hiện mục tiêu đào tạo của Nhà trường.

3. Tạo thêm kênh thông tin dữ liệu giúp Nhà trường và các đơn vị trong Trường có thêm cơ sở nhận xét, đánh giá các hoạt động đào tạo trong Trường. Qua khảo sát, báo cáo, cung cấp thông tin, từ đó có biện pháp để đưa ra các chính sách chất lượng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của Trường.

4. Hoàn thiện hệ thống thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan; đáp ứng yêu cầu đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục.

Điều 4. Yêu cầu

1. Công tác KS lấy ý kiến các bên liên quan được tiến hành định kỳ.
2. Các bên liên quan phải hiểu rõ nội dung, ý nghĩa của hoạt động khảo sát.
3. Kết quả xử lý thông tin khảo sát bảo đảm tính chính xác, tin cậy, bảo mật và sử dụng đúng mục đích.
4. Các đơn vị, cá nhân có liên quan phải tôn trọng ý kiến phản hồi và có trách nhiệm giải trình, thực hiện các biện pháp cải thiện chất lượng phục vụ.
5. Các hoạt động KS phải triển khai theo chu trình cải tiến liên tục: Lập kế hoạch - Thực hiện - Kiểm tra - Cải tiến (Plan-Do-Check-Act).

Chương II

HOẠT ĐỘNG KHẢO SÁT CÁC BÊN LIÊN QUAN

Điều 5. Nội dung các hoạt động khảo sát

Nội dung KS phải phù hợp với bộ tiêu chuẩn kiểm định đối với trường cao đẳng cụ thể như sau:

1. Đối với bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường cao đẳng: Các nội dung và đối tượng KS phải phù hợp và đạt được các môc chuẩn tham chiếu của các tiêu chí trong các tiêu chuẩn theo Quyết định số 08/VBHN-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường cao đẳng.

2. Bảng câu hỏi khảo sát được rà soát, điều chỉnh bổ sung định kỳ 2 năm/lần.

3. Công tác KS lấy ý kiến các bên liên quan và một số hoạt động của Nhà trường được tiến hành định kỳ, bao gồm một số hoạt động sau:

- a) Khảo sát ý kiến của người học về chất lượng giảng dạy môn học của giảng viên.
- b) Khảo sát sinh viên về chất lượng giảng dạy của khóa học.
- c) Khảo sát sinh viên về cơ sở vật chất và trang thiết bị.
- d) Khảo sát các bên liên quan về chương trình đào tạo.
- đ) Khảo sát sinh viên về công tác tuyển sinh, nhập học.
- e) Khảo sát hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ.
- g) Khảo sát lấy ý kiến về tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp.
- h) Khảo sát mức độ hài lòng của đơn vị sử dụng lao động.
- k) Các khảo sát đặc thù khác do các phòng, khoa, bộ môn chuyên môn thực hiện.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Đối tượng khảo sát: Các bên liên quan gồm các đơn vị, cá nhân đã nêu ở Điều 1.

2. Công cụ khảo sát: Công cụ để lấy ý kiến là bảng câu hỏi, trong đó có các chỉ số, khía cạnh cụ thể của nội dung KS đã nêu ở Điều 5, đồng thời có quy định mức độ cho các chỉ số được thể hiện qua giá trị thang đo Likert 5 mức theo bảng sau:

STT	Điểm trung bình (a)	Mức chất lượng	Mức hài lòng
1	$a < 1,80$	Rất kém	Rất không hài lòng
2	$1,80 < a < 2,60$	Kém	Không hài lòng
3	$2,60 < a < 3,40$	Trung bình	Bình thường
4	$3,40 < a < 4,20$	Tốt	Hài lòng
5	$4,20 < a < 5,00$	Rất tốt	Rất hài lòng

3. Hình thức khảo sát: Trực tuyến, phát phiếu trực tiếp,...

4. Quy mô mẫu khảo sát: Đối với mỗi loại KS có yêu cầu về quy mô mẫu khác nhau và được quy định trong từng kế hoạch cụ thể.

5. Quy trình tổ chức khảo sát: Quy trình được thực hiện thông qua 9 bước:

Bước 1: Xây dựng kế hoạch;

Bước 2: Phê duyệt kế hoạch;

Bước 3: Tổ chức khảo sát;

Bước 4: Tổng hợp và xử lý số liệu;

Bước 5: Phân tích kết quả và viết báo cáo;

Bước 6: Duyệt báo cáo khảo sát;

Bước 7: Công bố báo cáo và gửi báo cáo khảo sát đến các bên liên quan;

Bước 8: Lưu trữ và sử dụng kết quả khảo sát lấy ý kiến;

Bước 9: Rà soát, cải tiến để nâng cao chất lượng của các hoạt động liên quan.

Điều 7. Trách nhiệm của các bên liên quan

1. Trách nhiệm của Phòng Quản lý chất lượng - Khoa học và Công nghệ:

a) Là đơn vị thực hiện chuyên trách trong hoạt động KS các bên liên quan; hoàn thiện hệ thống thu thập thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu phản hồi từ các bên liên quan.

b) Thực hiện báo cáo định kỳ và báo cáo tổng kết theo yêu cầu của lãnh đạo Trường.

2. Trách nhiệm của các đơn vị phối hợp:

a) Đơn vị thực hiện phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát các yêu cầu của các tiêu chí trong mỗi tiêu chuẩn của bộ Tiêu chuẩn kiểm định và đề xuất nội dung KS, đối tượng, phạm vi KS nhằm đạt được các chỉ báo theo các mốc chuẩn tham chiếu.

b) Thông báo yêu cầu KS đến viên chức, người lao động và người học của đơn vị mình quản lý (nếu có).

c) Phối hợp trong việc xử lý dữ liệu, viết báo cáo tổng hợp kết quả KS.

d) Tổng hợp ý kiến phản hồi của đơn vị, cá nhân sau khi công bố kết quả KS.

đ) Tổ chức rút kinh nghiệm, điều chỉnh công cụ KS (nếu có), đề xuất với lãnh đạo Nhà trường và cách thức sử dụng kết quả KS.

e) Đơn vị phối hợp cùng với phòng Quản lý chất lượng - Khoa học và Công nghệ lưu trữ dữ liệu và kết quả các đợt KS, theo dõi và phục vụ công tác bảo đảm chất lượng giáo dục của Nhà trường. Thực hiện báo cáo tổng hợp, phân tích đối sánh kết quả KS định lượng sau mỗi chu kỳ kiểm định.

3. Trách nhiệm của Trường các đơn vị liên quan khác:

- a) Quán triệt đến toàn thể viên chức, người lao động thuộc đơn vị mình phụ trách về mục đích, yêu cầu, nội dung của công tác KS.
- b) Thảo luận và có biện pháp giúp đỡ cá nhân thực hiện kế hoạch khắc phục, kế hoạch nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn của bản thân.
- c) Tổ chức các hoạt động cần thiết để nhận được sự đánh giá tốt hơn và trao đổi, học hỏi kinh nghiệm giữa các đơn vị.

4. Trách nhiệm của đối tượng khảo sát:

Cung cấp các thông tin theo nội dung phiếu KS một cách trung thực, khách quan và có tinh thần trách nhiệm cao.

Điều 8. Chế độ báo cáo

1. Phòng Quản lý chất lượng - Khoa học và Công nghệ báo cáo kết quả khảo sát trình lãnh đạo Nhà trường phê duyệt trong vòng 30 ngày kể từ khi kết thúc đợt khảo sát.
2. Công bố kết quả khảo sát với các bên liên quan và báo cáo với các cơ quan quản lý về một số lĩnh vực hoạt động của Nhà trường.

Điều 9. Sử dụng và lưu trữ kết quả

1. Kết quả khảo sát được sử dụng đúng mục đích và công bố tới các bên liên quan.
2. Tất cả dữ liệu khảo sát, kết quả khảo sát được Phòng Quản lý chất lượng - Khoa học và Công nghệ lưu trữ bằng file giấy và file mềm theo chu kỳ kiểm định (5 năm).
3. Thời gian lưu trữ tài liệu liên quan đến KS chuẩn đầu ra và CTĐT được lưu trữ vĩnh viễn theo Thông tư số 08/2025/TT-BGDĐT ngày 12/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Điều 10. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động cho hoạt động khảo sát chi theo Quy chế chi tiêu nội bộ và chi theo kế hoạch đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

Điều 11. Khen thưởng và kỷ luật

1. Đơn vị, cá nhân có thành tích là một trong các tiêu chuẩn xét thi đua, khen thưởng hằng năm.
2. Đơn vị, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ được xem xét các hình thức kỷ luật theo quy định của Nhà trường.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được phổ biến đến các bên liên quan để thực hiện.
2. Trong quá trình triển khai thực hiện sẽ có điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn trên cơ sở kiến nghị của Trường các đơn vị và đề nghị của Trường phòng Quản lý chất lượng - Khoa học và Công nghệ./.

PHỤ LỤC

**Quy định hoạt động khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan
phục vụ công tác bảo đảm chất lượng của Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 630/QĐ-CĐSPĐL ngày 02 tháng 10 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk)

1. **Phụ lục I:** Quy trình khảo sát.
 2. **Phụ lục II:** Kế hoạch khảo sát.
 3. **Phụ lục III:** Mẫu phiếu khảo sát.
-

Phụ lục I: MẪU QUY TRÌNH KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN CÁC BÊN LIÊN QUAN

Bước	Nội dung	Đơn vị thực hiện
1	Thông báo thực hiện kế hoạch Khảo sát	Phòng QLCL-KH&CN
2	Xem xét và phê duyệt thông báo	Lãnh đạo trường
3	Tiến hành khảo sát: - Khoa Giáo dục Mầm non gửi link khảo sát tới sinh viên các khóa - Các đơn vị gửi link khảo sát tới viên chức đơn vị mình quản lý	Các đơn vị có liên quan
4	Tổng hợp, phân tích dữ liệu và Báo cáo lãnh đạo Trường về Kết quả khảo sát	Phòng QLCL-KH&CN
5	Phê duyệt Kết quả khảo sát	Lãnh đạo trường
6	Công bố kết quả khảo sát trên trang thông tin điện tử của Nhà trường	Phòng QLCL-KH&CN

Phụ lục II: MẪU KẾ HOẠCH KHẢO SÁT

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-CDSPDL

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH **Khảo sát lấy ý kiến ... về hoạt động...**

Kính gửi: - Các đơn vị thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk;

Thực hiện các Quy định của Bộ GDĐT nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, công khai các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục (BĐCLGD), có cơ sở kiểm định, minh chứng phục vụ công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài cấp cơ sở giáo dục (CSGD);

Căn cứ Kế hoạch bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk xây dựng kế hoạch khảo sát lấy ý kiến của..... về hoạt động, mong quý dành thời gian để đánh giá và góp ý cho Nhà trường hoàn thành nội dung khảo sát;

Những ý kiến đóng góp của sẽ góp phần để Nhà trường có các chính sách phù hợp về có điều kiện tốt hơn trong thực hiện nhiệm vụ và cải tiến chất lượng để đáp ứng nhu cầu các bên liên quan.

1. Mục đích

- Thu thập ý kiến phản hồi nhằm phục vụ công tác đánh giá, điều chỉnh và cải tiến chất lượng đào tạo, hoạt động giáo dục.
- Góp phần thực hiện mục tiêu cơ sở giáo dục, đồng thời tiếp thu ý kiến đóng góp để làm căn cứ điều chỉnh, bổ sung, cải tiến và hoàn thiện chế độ chính sách cũng như các hoạt động của Nhà trường.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo tính khách quan, trung thực, tôn trọng đạo đức và văn hóa trong môi trường giáo dục.
- Các đối tượng khảo sát trả lời trên tinh thần tự nguyện, trung thực, cung cấp thông tin theo mẫu phiếu khảo sát của Nhà trường.
- Kết quả khảo sát được xử lý và sử dụng đúng mục đích, phục vụ công tác quản lý và cải tiến chất lượng.

3. Thời gian thực hiện

Từ ngày ... tháng ... năm 20... đến ngày ... tháng ... năm 20...

4. Đối tượng, phạm vi thực hiện

(Cụ thể theo đặc thù của từng loại khảo sát)

5. Nội dung khảo sát

Phần 1: Thông tin chung của đối tượng tham gia khảo sát: (tùy loại khảo sát có thể có yêu cầu khác nhau)

Phần 2: Thông tin bộ câu hỏi khảo sát:

Nội dung phiếu khảo sát được biên soạn gồm các câu hỏi dạng trắc nghiệm và câu hỏi mở nhằm để đánh giá, nhận xét và góp ý về hoạt động của cá nhân/nhóm đối tượng/đơn vị cụ thể hoặc của Trường về các tiêu chí cụ thể về các hoạt động ..., công việc ... mà có liên quan đến đối tượng/đơn vị cụ thể hoặc của Nhà trường thực hiện, cụ thể như sau:

1. Tiêu chí 1: ...

2. Tiêu chí 2: ...

3. Tiêu chí 3: ...

.....

Thang đánh giá (Likert) thể hiện ở 5 mức độ:

1. = Rất không hài lòng; 2. = Không hài lòng; 3. = Bình thường; 4. = Hài lòng; 5. = Rất hài lòng

6. Phương pháp thực hiện

Có thể thực hiện khảo sát giấy hoặc khảo sát online, phỏng vấn trực tiếp, gọi điện thoại,... Ví dụ: thực hiện việc khảo sát online bằng Google forms.

- Sử dụng công cụ khảo sát Google forms và triển khai trực tiếp đường link khảo sát (đánh giá) tới từng đối tượng liên quan thông qua các kênh tương tác như: Email, Zalo

- Mẫu phiếu khảo sát:

Theo đường link sau: *[Đường link Google forms]*

- Thiết kế form nội dung bằng Google forms và xử lý bằng phần mềm Microsoft; Phân tích số liệu khảo sát;

- Viết báo cáo kết quả sau khi xử lý dữ liệu;

- Phê duyệt báo cáo;

- Công bố kết quả khảo sát tới các bên liên quan;

- Lưu trữ kết quả khảo sát;

- Lập kế hoạch khắc phục, cải tiến trong giai đoạn tiếp theo với các hoạt động khảo sát.

7. Tổ chức thực hiện

Các đơn vị lập danh sách ... của đơn vị mình tham gia khảo sát, đồng thời đơn đốc, giám sát việc thực hiện, tham gia tích cực, có trách nhiệm trong hoạt động lấy ý kiến phản hồi (hoàn thành trước ngày ... tháng ... năm 20...).

Phòng Quản lý chất lượng - Khoa học và Công nghệ là đơn vị điều phối trong việc lập kế hoạch và triển khai công tác khảo sát, thu thập và xử lý số liệu, viết báo cáo, hoàn thành trước ngày ... tháng ... năm 20... để trình Hiệu trưởng và gửi kết quả về các đơn vị liên quan.

Trên đây là kế hoạch khảo sát lấy ý kiến của ... về hoạt động Hiệu trưởng yêu cầu các đơn vị liên quan phối hợp và nghiêm túc thực hiện để đảm bảo việc khảo sát đúng theo kế hoạch.

Kế hoạch này thay cho thông báo./.

Nơi nhận:

- Phó Hiệu trưởng, Phụ trách trường (để c/đạo);
- Như Kính gửi (để t/hiện);
- Đăng Website Trường;
- Lưu: VT, QLCL-KH&CN.

HIỆU TRƯỞNG

Phụ lục III: MẪU PHIẾU KHẢO SÁT

PHIẾU KHẢO SÁT SỐ 1

Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA NGƯỜI HỌC VỀ CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN HỌC

(thu thập ngay sau khi kết thúc môn học)

Với mục tiêu đào tạo sinh viên ra trường có đủ kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp của thị trường lao động, Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk khảo sát ý kiến phản hồi của Anh/Chị về chất lượng đào tạo ngành: Cao đẳng Giáo dục Mầm non của nhà trường. Nhà trường trân trọng đề nghị Anh/Chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (X) vào ô phù hợp/khoanh tròn vào một ô (1), (2), (3), (4), (5) thích hợp nhất hoặc điền thông tin vào các khoảng trống hay phần“.....”. Nhà trường đảm bảo các thông tin cá nhân trong Phiếu khảo sát này hoàn toàn được bảo mật.

Tên môn học:

Ngành học: GD Mầm non Lớp: GDMN

Thời điểm khảo sát: Tháng năm

Thang đánh giá:

1 = Hoàn toàn không đồng ý	2 = Cơ bản không đồng ý	3 = Phân vân	4 = Cơ bản đồng ý	5 = Hoàn toàn đồng ý
-----------------------------------	--------------------------------	---------------------	--------------------------	-----------------------------

Đề nghị anh/chị chỉ chọn ô phù hợp nhất theo suy nghĩ của mình về từng nội dung cần đánh giá trong quá trình học môn này.

Nội dung đánh giá		Khoanh tròn vào số phù hợp nhất				
Tổ chức thực hiện môn học						
1	Phòng học đáp ứng yêu cầu của môn học	1	2	3	4	5
2	Các thiết bị tại giảng đường đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập	1	2	3	4	5
3	Bạn được hỗ trợ kịp thời trong quá trình học môn này	1	2	3	4	5
Chương trình môn học						
4	Mục tiêu của môn học nêu rõ kiến thức và kỹ năng người học cần đạt được	1	2	3	4	5
5	Thời lượng môn học được phân bổ hợp lý cho các hình thức học tập	1	2	3	4	5
6	Giáo trình và tài liệu phục vụ môn học được cập nhật	1	2	3	4	5
7	Môn học góp phần trang bị kiến thức/kỹ năng nghề nghiệp cho bạn	1	2	3	4	5
8	Giảng viên hướng dẫn phương pháp học tập khi bắt đầu môn học	1	2	3	4	5
9	Phương pháp giảng dạy của giảng viên giúp bạn có tư duy phê phán	1	2	3	4	5
10	Giảng viên tạo cơ hội để bạn chủ động tham gia vào quá trình học tập	1	2	3	4	5
11	Giảng viên giúp bạn phát triển các kỹ năng làm việc độc lập	1	2	3	4	5
Hoạt động giảng dạy của giảng viên						
12	Giảng viên rèn luyện cho bạn phương pháp liên hệ giữa các vấn đề trong môn học với thực tiễn	1	2	3	4	5
13	Giảng viên sử dụng hiệu quả phương tiện giảng dạy	1	2	3	4	5
14	Giảng viên quan tâm giáo dục tư cách, đạo đức cho người học	1	2	3	4	5
Hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập						
15	Bạn hiểu những vấn đề được truyền tải trên lớp.	1	2	3	4	5

16	Các phương thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập phù hợp với tính chất và đặc thù của môn học.	1	2	3	4	5
17	Thông tin phản hồi từ kiểm tra đánh giá giúp bạn cải thiện kết quả học tập.	1	2	3	4	5
18	Nội dung kiểm tra, thi, đánh giá đã tổng hợp được các kiến thức và kỹ năng mà sinh viên phải đạt theo yêu cầu của môn học.	1	2	3	4	5
19	Nhìn chung, bạn hài lòng với môn học này.	1	2	3	4	5

Các ý kiến đóng góp khác để giúp hoạt động dạy và học của môn học đạt kết quả tốt hơn (Nhà trường sẽ ghi nhận góp ý của các em sinh viên, từ đó sẽ có những điều chỉnh mang tính tích cực để tạo ra những hiệu quả dạy và học của môn học tốt hơn cho các khóa học tiếp theo)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

PHIẾU KHẢO SÁT SỐ 2

Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA SINH VIÊN VỀ CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY CỦA KHÓA HỌC

(thu thập ngay sau khi sinh viên hoàn thành khóa học)

NGÀNH ĐÀO TẠO: CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON

Thân gửi sinh viên ngành cao đẳng Giáo dục Mầm non vừa mới hoàn thành khóa học! Với mục tiêu đào tạo sinh viên ra trường có đủ kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp của thị trường lao động, Trường Cao đẳng sư phạm Đắk Lắk khảo sát ý kiến phản hồi của chị về chất lượng đào tạo ngành: Cao đẳng Giáo dục Mầm non của nhà trường. Nhà trường trân trọng đề nghị chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (X) vào ô phù hợp hoặc điền thông tin vào các khoảng trống hay phần“.....”. Nhà trường đảm bảo các thông tin cá nhân trong Phiếu khảo sát này hoàn toàn được bảo mật.

Ngành học: GD Mầm non Lớp: GDMN

Thời điểm khảo sát: Tháng năm

Thang đánh giá:

1 = Hoàn toàn không đồng ý	2 = Cơ bản không đồng ý	3 = Phân vân	4 = Cơ bản đồng ý	5 = Hoàn toàn đồng ý
---------------------------------------	------------------------------------	---------------------	------------------------------	---------------------------------

Đề nghị anh/chị chỉ chọn ô phù hợp nhất theo suy nghĩ của mình về từng nội dung cần đánh giá.

Nội dung đánh giá		Khoanh tròn vào số phù hợp nhất				
Chương trình của ngành/chuyên ngành đào tạo						
1	Mục tiêu của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu của xã hội về sử dụng giáo viên mầm non trình độ cao đẳng	1	2	3	4	5
2	Chuẩn đầu ra của ngành đào tạo nêu rõ kiến thức, kỹ năng và phẩm chất người học cần đạt được	1	2	3	4	5
3	Các môn học tích hợp được các kiến thức và kỹ năng theo chuẩn đầu ra của ngành đào tạo	1	2	3	4	5
4	Trình tự các môn học của ngành đào tạo được thiết kế logic	1	2	3	4	5
5	Trong quá trình đào tạo, tỷ lệ giữa lý thuyết và thực hành được bố trí hợp lý	1	2	3	4	5
6	Chương trình có nhiều môn học tự chọn đáp ứng nhu cầu của người học	1	2	3	4	5
Quá trình giảng dạy - học tập - nghiên cứu khoa học						
7	Hoạt động giảng dạy gắn với định hướng nghề nghiệp	1	2	3	4	5
8	Người học được rèn luyện và phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề	1	2	3	4	5
9	Người học được tạo điều kiện để phát triển kỹ năng làm việc độc lập	1	2	3	4	5
10	Các đợt thực tập “trang bị” thiết thực kinh nghiệm nghề nghiệp cho người học	1	2	3	4	5
11	Các trang thiết bị giảng dạy phù hợp và được sử dụng hiệu quả	1	2	3	4	5
12	Các phương thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập phù hợp với tính chất và đặc thù của từng môn học	1	2	3	4	5
13	Kết quả học tập được thông báo kịp thời	1	2	3	4	5

14	Giảng viên có phương pháp giảng dạy phù hợp với người học	1	2	3	4	5
15	Giảng viên có trình độ cao đáp ứng yêu cầu chuyên môn đào tạo	1	2	3	4	5
16	Hàng năm người học được trao đổi, thảo luận trực tiếp với trưởng khoa để góp ý về các hoạt động của khoa	1	2	3	4	5
17	Hàng năm người học được trao đổi, thảo luận trực tiếp với Hiệu trưởng để phản hồi về các hoạt động của nhà trường	1	2	3	4	5
Các hoạt động hỗ trợ và cơ sở vật chất						
18	Nhà trường có các khóa nâng cao năng lực ngoại ngữ ngoài chương trình đào tạo chuyên môn	1	2	3	4	5
19	Nhà trường có các khóa nâng cao trình độ công nghệ thông tin ngoài chương trình đào tạo chuyên môn	1	2	3	4	5
20	Các yêu cầu của người học được nghiên cứu, giải quyết kịp thời	1	2	3	4	5
21	Các cán bộ và nhân viên hỗ trợ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của khóa học	1	2	3	4	5
22	Thư viện cung cấp đủ giáo trình và tài liệu tham khảo cho người học	1	2	3	4	5
23	Thư viện có đủ chỗ cho sinh viên học tập và nghiên cứu	1	2	3	4	5
24	Các hoạt động ngoại khóa hỗ trợ thiết thực cho các hoạt động học tập và nghiên cứu	1	2	3	4	5
25	Người học được bảo đảm các chế độ chính sách xã hội kịp thời	1	2	3	4	5
26	Cơ sở vật chất dành cho việc học tập-nghiên cứu đáp ứng yêu cầu của ngành đào tạo	1	2	3	4	5
27	Phòng thực hành đáp ứng yêu cầu của ngành đào tạo	1	2	3	4	5
28	Hoạt động tư vấn học tập cho học sinh, sinh viên đạt chất lượng, hiệu quả	1	2	3	4	5
Đánh giá chung						
29	Người học được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp	1	2	3	4	5
30	Người học được bồi dưỡng về các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp	1	2	3	4	5
31	Môi trường học tập đáp ứng chuẩn mực học thuật	1	2	3	4	5
32	Các phương thức đánh giá kết quả học tập đa dạng, đảm bảo độ tin cậy, công bằng	1	2	3	4	5
33	Kết quả đánh giá thông báo kịp thời để người học cải thiện kết quả học tập	1	2	3	4	5
34	Nhà trường là cơ sở đào tạo có chất lượng	1	2	3	4	5
35	Nhà trường quan tâm đến nhu cầu học tập của người học	1	2	3	4	5
36	Người học hài lòng với các ngành đào tạo của Trường	1	2	3	4	5

37. Các ý kiến đóng góp để đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp của người học và thị trường lao động

Theo chị, những giải pháp nào sau đây đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp của sinh viên tốt nghiệp?

☐ Chương trình đào tạo được định kỳ điều chỉnh và cập nhật theo nhu cầu của thị trường lao động

☐ Các nhà tuyển dụng tham gia xây dựng chương trình đào tạo

☐ Thời lượng thực hành trong chương trình đào tạo của ngành được tăng thêm

- ☐ Thời lượng lý thuyết giảm đi
- ☐ Sinh viên được học các khóa bổ trợ các kỹ năng mềm đáp ứng yêu cầu xã hội
- ☐ Sinh viên được rèn luyện các phẩm chất cá nhân đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động
- ☐ Các giải pháp khác (ghi rõ):

38. Các ý kiến khác của chị

Để đáp ứng nhu cầu hành nghề của sinh viên tốt nghiệp ra trường, theo chị, Nhà trường nên làm gì?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

9.00

PHIẾU KHẢO SÁT SỐ 3

**Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA GIẢNG VIÊN VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON**

Với mục tiêu nhằm đánh giá chương trình đào tạo trình độ cao đẳng ngành GDMN; Xây dựng chương trình đào tạo trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non phù hợp với quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT và đáp ứng chuẩn đầu ra đối với sinh viên trình độ cao đẳng, năng lực nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp ra trường, Trường Cao Đẳng Sư Phạm Đắk Lắk khảo sát ý kiến phản hồi của thầy cô giảng viên về chương trình đào tạo trình độ cao đẳng ngành GDMN.

Đối tượng khảo sát: Giảng viên giảng dạy ngành Giáo dục Mầm non

Thời điểm khảo sát:

Thang đánh giá:

1 = Hoàn toàn không đồng ý	2 = Cơ bản không đồng ý	3 = Phân vân	4 = Cơ bản đồng ý	5 = Hoàn toàn đồng ý
---------------------------------------	------------------------------------	---------------------	------------------------------	---------------------------------

Đề nghị thầy cô chỉ chọn ô phù hợp nhất theo suy nghĩ của mình về từng nội dung cần đánh giá.

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT						
1	Mục tiêu của CTĐT rõ ràng	1	2	3	4	5
2	Mục tiêu của CTĐT phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của trường CDSP Đắk Lắk	1	2	3	4	5
3	Chuẩn đầu ra của CTĐT được xác định rõ ràng	1	2	3	4	5
4	Chuẩn đầu ra nêu rõ kiến thức, kỹ năng và phẩm chất người học cần đạt được sau khi tốt nghiệp	1	2	3	4	5
Bản mô tả chương trình đào tạo						
5	Bản mô tả CTĐT có đầy đủ thông tin	1	2	3	4	5
6	CTĐT được cập nhật những vấn đề mới nhất có liên quan	1	2	3	4	5
7	Đề cương các học phần có đầy đủ thông tin	1	2	3	4	5
Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo						
8	CTĐT được thiết kế dựa trên các yêu cầu của CĐR về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm đối với người học tốt nghiệp	1	2	3	4	5
9	Mỗi học phần trong CTĐT có đóng góp rõ ràng cho việc đạt được CĐR	1	2	3	4	5
10	Cấu trúc của CTĐT cân đối giữa kiến thức chung, kiến thức cơ sở và kiến thức chuyên ngành	1	2	3	4	5
11	CTĐT có nội dung cập nhật, có tính tích hợp, đáp ứng nhu cầu xã hội	1	2	3	4	5
12	CTĐT được phân bổ cân đối giữa lý thuyết và thực hành	1	2	3	4	5
Phương pháp tiếp cận trong dạy và học						
13	Hoạt động dạy và học được thiết kế phù hợp để đạt được CĐR	1	2	3	4	5
14	Hoạt động dạy và học thúc đẩy việc rèn luyện kỹ năng của SV	1	2	3	4	5
15	Hoạt động dạy và học coi trọng hoạt động tự nghiên cứu nhằm hướng đến nâng cao khả năng học tập suốt đời của người học	1	2	3	4	5
Đánh giá kết quả học tập của người học						

16	Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thiết kế phù hợp với mức độ đạt được CĐR	1	2	3	4	5
17	Phương pháp đánh giá kết quả học tập đa dạng	1	2	3	4	5
18	Phương pháp đánh giá kết quả học tập đảm bảo độ tin cậy và công bằng	1	2	3	4	5
19	Người học được phản hồi kịp thời về kết quả đánh giá	1	2	3	4	5
20	Thông tin phản hồi về kết quả đánh giá giúp người học cải thiện việc học tập	1	2	3	4	5

Các ý kiến đóng góp, đề xuất khác: Thầy/Cô có kiến nghị gì với Nhà trường về CTĐT giúp nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội (về Mục tiêu của CTĐT; Đề cương học phần; Cấu trúc của CTĐT; Nội dung CTĐT; Phương pháp dạy và học; Đánh giá kết quả học tập....)

[illegible]

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

PHIẾU KHẢO SÁT SỐ 4
DÙNG ĐỂ THU THẬP PHẢN HỒI CỦA SINH VIÊN
VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TRANG THIẾT BỊ

Với mục tiêu giúp nhà trường có cơ sở cải tiến, nâng cao chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm nâng cao chất lượng phục vụ quá trình học tập của chị, Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk trân trọng đề nghị chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách khoanh tròn vào một ô (1), (2), (3), (4), (5) thích hợp nhất hoặc điền thông tin vào các khoảng trống hay phần “.....”. Nhà trường đảm bảo các thông tin cá nhân trong Phiếu khảo sát này hoàn toàn được bảo mật.

Ngành học: GD Mầm non Lớp: GDMN

Thời điểm khảo sát: Tháng năm

Thang đánh giá:

1 = Hoàn toàn không đồng ý	2 = Cơ bản không đồng ý	3 = Phân vân	4 = Cơ bản đồng ý	5 = Hoàn toàn đồng ý
-----------------------------------	--------------------------------	---------------------	--------------------------	-----------------------------

Đề nghị anh/chị chỉ chọn ô phù hợp nhất theo suy nghĩ của mình về từng nội dung cần đánh giá trong quá trình học môn này.

Nội dung đánh giá		Khoanh tròn vào số phù hợp nhất				
Cơ sở vật chất, trang thiết bị						
1	Số lượng phòng học đủ, đáp ứng đầy đủ các điều kiện để tổ chức dạy học môn học.	1	2	3	4	5
2	Phòng học đảm bảo đúng quy cách, đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm về mùa đông, đảm bảo tỉ lệ diện tích/người học.	1	2	3	4	5
3	Phòng học sạch sẽ, thông thoáng, an toàn cho người dạy và người học về vệ sinh trường học.	1	2	3	4	5
4	Kích thước bàn, ghế theo chuẩn quy định; bố trí bàn ghế phù hợp.	1	2	3	4	5
5	Nhà trường có các phòng chức năng (phòng học múa, phòng học nhạc) đáp ứng các điều kiện để tổ chức dạy học môn học.	1	2	3	4	5
6	Phòng chức năng có đầy đủ các trang thiết bị (đèn chiếu sáng, quạt, thông gió, độ an toàn...) để tổ chức dạy học môn học.	1	2	3	4	5
7	Phòng chức năng được sử dụng với tần suất hợp lý, hiệu quả.	1	2	3	4	5
8	Người học đánh giá tốt về các phòng chức năng.	1	2	3	4	5
9	Phòng thực hành đáp ứng yêu cầu của ngành đào tạo.	1	2	3	4	5
10	Phòng thực hành được trang bị đầy đủ từ những thiết bị đơn giản đến những thiết bị đắt tiền.	1	2	3	4	5
11	Có đủ phòng làm việc cho cán bộ, giảng viên và nhân viên cơ hữu theo quy định.	1	2	3	4	5
12	Thư viện, phòng đọc có đầy đủ nội quy/ quy định/ hướng dẫn và được trang bị đầy đủ các thiết bị cần thiết.	1	2	3	4	5
13	Thư viện cung cấp đủ giáo trình và tài liệu tham khảo cho ngành đào tạo.	1	2	3	4	5
14	Thư viện có đủ chỗ cho sinh viên học tập và nghiên cứu.	1	2	3	4	5
15	Hệ thống mục lục đầy đủ, dễ tìm.	1	2	3	4	5
16	Giáo trình và tài liệu phục vụ môn học thường xuyên được cập nhật.	1	2	3	4	5

17	Giáo trình, tài liệu, sách tham khảo đảm bảo quy định về sở hữu trí tuệ, không sử dụng giáo trình, tài liệu, sách tham khảo photocopy.	1	2	3	4	5
18	Thư viện có đầy đủ sách giáo khoa, sách nghiệp vụ cho GV và sách tham khảo	1	2	3	4	5
19	Thư viện có đủ giá, tủ chuyên dùng để sắp xếp giáo trình, tài liệu, sách tham khảo, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục...	1	2	3	4	5
20	Hệ thống thiết bị, đồ dùng dạy học và CNTT (máy tính, phần cứng, phần mềm, Internet, Website) phù hợp, hỗ trợ hiệu quả hoạt động dạy – học.	1	2	3	4	5
21	Các thiết bị, đồ dùng dạy học được sửa chữa, bảo dưỡng và cập nhật định kỳ.	1	2	3	4	5
22	Hệ thống CNTT hoạt động ổn định và an toàn hỗ trợ hiệu quả hoạt động đào tạo và nghiên cứu.	1	2	3	4	5
23	Môi trường học tập đáp ứng chuẩn mực học thuật.	1	2	3	4	5
24	Nhà trường có ký túc xá cho người học, đảm bảo đủ diện tích nhà ở và sinh hoạt cho sinh viên nội trú, có trang thiết bị và sân bãi cho các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao theo quy định	1	2	3	4	5
25	Có các biện pháp hữu hiệu bảo vệ tài sản, trật tự, an toàn.	1	2	3	4	5

26. Các ý kiến đóng góp khác để giúp nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo.

.....

.....

.....

27. Chị có hài lòng về cơ sở vật chất, điều kiện học tập không?

.....

.....

.....

28. Chị có hay đến thư viện để học/ mượn sách không? Chị có nhận xét gì về thư viện của nhà trường? Thái độ và phong cách phục vụ của cán bộ, nhân viên thư viện như thế nào? Có chuyên nghiệp không?

.....

.....

.....

29. Theo chị, tài liệu, giáo trình giảng viên cung cấp có đủ phục vụ cho việc học tập và nghiên cứu không?

.....

.....

.....

30. Chị có đề xuất gì để cải tiến cơ sở vật chất nhà trường trong thời gian tới không?

.....

.....

.....

.....

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

PHIẾU KHẢO SÁT SỐ 5

TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP

Thân gửi cựu sinh viên của Trường!

Với mục tiêu đào tạo sinh viên tốt nghiệp ra trường có việc làm phù hợp ngành đào tạo và đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, Trường Cao đẳng sư phạm Đắk Lắk triển khai khảo sát tình trạng việc làm của cựu sinh viên. Nhà trường trân trọng đề nghị Chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (X) vào ô phù hợp/khoanh tròn vào một ô (1), (2), (3), (4), (5) thích hợp nhất hoặc điền thông tin vào các khoảng trống. Trường đảm bảo các thông tin cá nhân trong Phiếu khảo sát hoàn toàn được bảo mật.

A. Thông tin cá nhân

1. Lớp GDMN:

2. Xếp loại tốt nghiệp:

☐ Trung bình ☐ Khá ☐ Giỏi ☐ Xuất sắc

3. Địa chỉ cơ quan nơi đang làm việc, nếu chưa có việc làm thì ghi là chưa.

.....

4. Địa chỉ liên hệ khi cần:

.....

5. Số điện thoại :

B. Thông tin về tình trạng việc làm của sinh viên tốt nghiệp

6. Tình hình việc làm của Anh/Chị hiện nay như thế nào?

☐ Đang có việc làm ☐ Chưa có việc làm ☐ Đang học lên cao, nên chưa đi làm.

7. Anh/Chị trả lời các câu hỏi dưới đây *nếu hiện tại Anh/Chị chưa có việc làm*:

7.1. Sau khi tốt nghiệp Anh/Chị đã từng có việc làm? ☐ Đúng ☐ Không

7.2. Lý do vì sao hiện tại Anh/Chị chưa có việc làm:

(Đánh dấu X vào tất cả các ô mô tả đúng lý do đối với Anh/Chị)

☐ Thiếu kiến thức chuyên môn

☐ Thiếu kỹ năng chuyên môn

☐ Thiếu kinh nghiệm làm việc

☐ Không có thông tin tuyển dụng

☐ Kỹ năng ngoại ngữ chưa đáp ứng yêu cầu của vị trí tuyển dụng

☐ Kỹ năng công nghệ thông tin chưa đáp ứng yêu cầu của vị trí tuyển dụng

☐ Anh/Chị chưa có nhu cầu xin việc làm

☐ Anh/Chị đang học bậc học cao hơn

☐ Lý do khác (xin nêu rõ):

.....

8. Anh/Chị cho biết hiệu quả của hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm cho sinh viên của Nhà trường

☐ Rất hiệu quả☐ Hiệu quả☐ Bình thường☐ Không hiệu quả

9. Anh/Chị có ý kiến gì để giúp cho hoạt động tư vấn hỗ trợ việc làm cho sinh viên của nhà trường chất lượng, hiệu quả hơn?

.....

.....

.....

Anh/Chị trả lời từ câu 10 đến hết Phiếu khảo sát nếu đang có việc làm:

10. Bao lâu sau khi tốt nghiệp Anh/Chị tìm được việc làm?

☐ Dưới 3 tháng☐ Sau 3 - 6 tháng☐ Sau 7 - 12 tháng☐ Trên 12 tháng

11. Cơ quan, tổ chức nơi Anh/Chị đang công tác thuộc loại hình tổ chức nào?

☐ Nhà nước	☐ Tư nhân	☐ Liên doanh	☐ Trách nhiệm hữu hạn
☐ Cổ phần		☐ 100% vốn nước ngoài	☐ Tổ chức phi chính phủ

12. Vị trí làm việc hiện tại của Anh/Chị:

13. Việc làm Anh/Chị đang đảm nhận có phù hợp với ngành được đào tạo không?

☐ Không phù hợp☐ Khá Phù hợp☐ Phù hợp☐ Rất phù hợp

14. Nếu việc làm không phù hợp, Anh/Chị cho biết những lý do nào sau đây dẫn đến việc làm đó?

☐ Không tìm được việc phù hợp☐ Địa điểm làm không phù hợp nhu cầu☐ Chuyên môn chưa đáp ứng yêu cầu tuyển dụng☐ Lương không phù hợp

Lý do khác (xin nêu rõ):

15. Anh/Chị tìm được việc làm thông qua con đường nào?

☐ Tự tạo việc làm☐ Do Trường giới thiệu☐ Người trong gia đình giới thiệu☐ Bạn bè, người quen giới thiệu☐ Thông qua quảng cáo☐ Hội chợ việc làm

Khác (xin ghi rõ):

16. Mức thu nhập bình quân/tháng tính theo VNĐ:

☐ Dưới 2 triệu☐ Từ 2.0 đến 5.0 triệu☐ Từ 5.0- 10 triệu☐ Trên 10 triệu

17. Kiến thức và kỹ năng được Trường đào tạo có hữu ích cho vị trí công việc hiện nay của Anh/Chị không?

☐ Không hữu ích

☐ Khá hữu ích

☐ Hữu ích

☐ Rất hữu ích

18. Sau khi tốt nghiệp, để xin được việc làm, Anh/Chị đã tham dự các khóa học bổ trợ nào không?

(Đánh dấu X vào tất cả các ô mô tả khóa học Anh/Chị đã dự)

☐ Không tham dự khóa học nào

☐ Bổ trợ kiến thức chuyên môn

☐ Bổ trợ kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn

☐ Bổ trợ kỹ năng về công nghệ thông tin

☐ Nâng cao kỹ năng ngoại ngữ

☐ Bổ trợ các kỹ năng mềm

Khác (xin ghi rõ):.....

19. Sau khi được tuyển dụng, Anh/Chị đã tham gia các khóa học nâng cao nào dưới đây?

(Đánh dấu X vào tất cả các ô mô tả khóa học Anh/Chị đã dự)

	Cơ quan cử đi	Tự đi học
☐ Nâng cao kiến thức chuyên môn	☐	☐
☐ Nâng cao kỹ năng nghiệp vụ	☐	☐
☐ Nâng cao kỹ năng về công nghệ thông tin	☐	☐
☐ Phát triển kỹ năng ngoại ngữ	☐	☐
☐ Nâng cao các kỹ năng mềm	☐	☐
☐ Phát triển kỹ năng quản lý	☐	☐
☐ Học sau đại học	☐	☐
☐ Khác (xin nêu rõ):.....	☐	☐

20. Anh/Chị có ý định xin chuyển việc làm khác không? ☐ Có ☐ Không

Lý do xin chuyển việc làm khác: (Đánh dấu X vào tất cả các ô mô tả đúng lý do đối với Anh/Chị)

☐ Công việc hiện tại không phù hợp ngành được đào tạo

☐ Thu nhập hàng tháng thấp hơn nhu cầu của Anh/Chị

☐ Kiến thức và kỹ năng của Anh/Chị không đáp ứng yêu cầu của công việc

☐ Áp lực công việc quá lớn đối với Anh/Chị

☐ Môi trường làm việc không phù hợp với Anh/Chị

☐ Lý do cá nhân

Khác (xin ghi rõ):.....

21. Theo Anh/Chị những giải pháp nào sau đây giúp sinh viên tốt nghiệp tìm được việc làm?

☐ Chương trình đào tạo được điều chỉnh và cập nhật theo nhu cầu của thị trường lao động

☐ Các nhà tuyển dụng tham gia xây dựng chương trình đào tạo

- ☐ Thời lượng thực tập của sinh viên được tăng thêm so với các năm trước
- ☐ Sinh viên được học các khóa bồi trợ các kỹ năng mềm đáp ứng nhu cầu xã hội
- ☐ Sinh viên được rèn luyện các phẩm chất cá nhân đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động
- ☐ Trường đại học và nhà sử dụng lao động cập nhật thông tin về nhu cầu sử dụng lao động
- ☐ Trường đại học phối hợp với các nhà sử dụng lao động tổ chức xe-mi-na cho sinh viên
- ☐ Các giải pháp khác (ghi rõ):

C. Các ý kiến khác của Anh/Chị

22. Để giúp sinh viên tốt nghiệp dễ dàng tìm được việc làm sau khi tốt nghiệp:

.....

.....

.....

23. Để giúp Trường đáp ứng nhu cầu của các nhà sử dụng lao động:

.....

.....

.....

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

PHIẾU KHẢO SÁT SỐ 6

MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA NHÀ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk trân trọng kính nhờ Quý cơ quan, nhà trường, tổ chức, sau đây gọi chung là tổ chức cho ý kiến về mức độ hài lòng của Tổ chức đối với sinh viên tốt nghiệp của Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk đã và đang làm việc cho Tổ chức. Mọi ý kiến đóng góp của Tổ chức rất quý báu trong việc cải tiến chương trình và chất lượng đào tạo của Nhà trường nhằm đáp ứng nhu cầu của các nhà sử dụng lao động. Chúng tôi đảm bảo các thông tin cá nhân trong Phiếu khảo sát này hoàn toàn được bảo mật.

Tên Tổ chức:

Địa chỉ:

Xin Quý Tổ chức điền dấu (X) vào một ô (1), (2), (3), (4), (5) thích hợp nhất hoặc điền thông tin vào các khoảng trống hay phân "....." cho các câu hỏi dưới đây

1. Loại hình của Tổ chức/ cơ quan

- | | | |
|--|--|--|
| ☐ Nhà nước | ☐ Liên doanh | ☐ Trách nhiệm hữu hạn |
| ☐ Cổ phần (tư nhân) | ☐ 100% vốn nước ngoài | ☐ Phi chính phủ |

2. Lĩnh vực hoạt động của Tổ chức/ cơ quan

- | | | |
|--|---|---|
| ☐ Giáo dục mầm non | ☐ Giáo dục phổ thông | ☐ Kỹ thuật |
| ☐ Thương mại | ☐ Y - Dược | ☐ Công nghệ thông tin |
| ☐ Nông lâm nghiệp | ☐ Điện lực | ☐ Tài chính, tín dụng |
| ☐ Thủy sản | ☐ Xây dựng | ☐ Du lịch, khách sạn, nhà hàng |
| ☐ Vận tải | ☐ Luật | ☐ Văn hóa nghệ thuật |
| ☐ Lĩnh vực khác (xin nêu rõ): | | |

3. Những vị trí mà sinh viên tốt nghiệp Trường Cao đẳng sư phạm Đắk Lắk thường được bổ trí khi mới tuyển dụng?

- | | | |
|-----------------------------------|----------------------------------|---|
| ☐ Phụ việc | ☐ Trợ lý | ☐ Vị trí độc lập |
| ☐ Tư vấn | ☐ Quản lý | ☐ Khác |

4. Trung bình sinh viên tốt nghiệp Trường Cao đẳng sư phạm Đắk Lắk làm việc tại Quý Tổ chức bao lâu?

- | | | | |
|---------------------------------------|--|-------------------------------------|-------------------------------------|
| ☐ Dưới 6 tháng | ☐ Từ 6-12 tháng | ☐ Từ 2-4 năm | ☐ Trên 4 năm |
|---------------------------------------|--|-------------------------------------|-------------------------------------|

Quý Tổ chức khoanh tròn vào ô phù hợp nhất ở cột bên trái để đánh giá mức độ quan trọng của từng yếu tố đối với Quý Tổ chức:

Thang đo của cột trái

- 1= Hoàn toàn không quan trọng
2= Không quan trọng
3= Khá quan trọng

Quý Tổ chức khoanh tròn vào ô phù hợp nhất ở cột bên phải về mức độ hài lòng của Quý Tổ chức đối với sinh viên tốt nghiệp của Trường đã và đang làm việc tại Quý Tổ chức

Thang đo của cột phải

- 1 = Rất thất vọng
2 = Không hài lòng
3 = Khá hài lòng



4= Quan trọng 5= Rất quan trọng					4 = Hải lòng 5 = Rất hải lòng					
5. Kiến thức, kỹ năng và năng lực nghiệp vụ										
					5.1. Năng lực giao tiếp:					
5	4	3	2	1	- Nói	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	- Viết	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	- Lắng nghe	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	5.2. Năng lực ứng dụng kiến thức chuyên môn	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	5.3. Kiến thức chuyên ngành	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	5.4. Kỹ năng sử dụng máy tính	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	5.5. Kỹ năng tư duy logic	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	5.6. Khả năng khai thác sử dụng dữ liệu định lượng	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	5.7. Khả năng phân tích, phê phán	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	5.8. Năng lực nghiên cứu khoa học	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	5.9. Năng lực ngoại ngữ	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	5.10. Khả năng thích nghi với những thay đổi	1	2	3	4	5
5.11. Trong 10 kỹ năng/năng lực trên, kỹ năng/năng lực nào quan trọng nhất đối với Quý Tổ chức (kỹ năng số mấy):										

6. Phẩm chất cá nhân										
5	4	3	2	1	6.1. Tính tự tin vào khả năng của bản thân	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	6.2. Tính kỷ luật	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	6.3. Tính độc lập	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	6.4. Tính ham học hỏi	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	6.5. Tính sáng tạo	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	6.6. Động lực làm việc	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	6.7. Kỹ năng quan hệ với đồng nghiệp và cấp trên	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	6.8. Hiểu biết về trách nhiệm nghề nghiệp	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	6.9. Biết điểm mạnh và điểm yếu của bản thân	1	2	3	4	5
6.10. Trong 9 phẩm chất cá nhân trên, phẩm chất nào quan trọng nhất đối với Quý Tổ chức (phẩm chất số mấy):										
7. Kỹ năng và năng lực trong công việc										
5	4	3	2	1	7.1. Năng lực tổ chức và điều phối nhiệm vụ	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	7.2. Năng lực sắp xếp công việc theo thứ tự ưu tiên	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	7.3. Năng lực nhận dạng, tổng hợp và xử lý vấn đề	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	7.4. Năng lực lãnh đạo quản lý	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	7.5. Kỹ năng thuyết trình	1	2	3	4	5

5	4	3	2	1	7.6. Kỹ năng thương mại	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	7.7. Tính chuyên nghiệp	1	2	3	4	5
5	4	3	2	1	7.8. Tính chủ động	1	2	3	4	5
7.9. Trong số 8 kỹ năng/năng lực kinh doanh trên, <i>kỹ năng/năng lực nào quan trọng nhất</i> đối với Quý Tổ chức (kỹ năng số mấy):										

8. Mức độ Trường Cao đẳng sư phạm Đắk Lắk chuẩn bị “hành trang” cho sinh viên tốt nghiệp làm việc?

- ☐ Không phù hợp ☐ Khá Phù hợp ☐ Phù hợp ☐ Rất phù hợp

9. Theo Quý Tổ chức, nhiệm vụ các sinh viên tốt nghiệp Trường Cao đẳng sư phạm Đắk Lắk đang đảm nhận có phù hợp với chuyên ngành được đào tạo không?

- ☐ Không phù hợp ☐ Khá phù hợp ☐ Phù hợp ☐ Rất phù hợp

10. Sau khi tuyển dụng, các sinh viên tốt nghiệp Trường Cao đẳng sư phạm Đắk Lắk phải đi học thêm các khóa bồi dưỡng để có thể đảm nhận các nhiệm vụ:

(Đánh dấu X vào tất cả những khóa học bắt buộc)

- ☐ Không tham dự khóa học nào
☐ Bồi trợ kiến thức chuyên môn nghiệp vụ
☐ Bồi trợ kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn
☐ Bồi trợ kỹ năng về công nghệ thông tin
☐ Nâng cao kỹ năng ngoại ngữ
☐ Bồi trợ các kỹ năng mềm

Khác (xin ghi rõ):.....

11. Theo Quý Tổ chức những giải pháp nào sau đây sẽ giúp nâng cao khả năng sinh viên tốt nghiệp đáp ứng yêu cầu của các nhà sử dụng lao động:

(Đánh dấu X vào tất cả những giải pháp phù hợp nhất)

- ☐ Các nhà sử dụng lao động nhận sinh viên thực tập
☐ Thời lượng thực tập của sinh viên được tăng thêm
☐ Chương trình đào tạo được xây dựng với sự tham gia của các nhà sử dụng lao động
☐ Sinh viên được học các khóa bồi trợ các kỹ năng mềm đáp ứng yêu cầu xã hội
☐ Sinh viên được rèn luyện các phẩm chất cá nhân đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động
☐ Hàng năm Trường có chương trình giao lưu trường đại học - nhà sử dụng lao động
☐ Hàng năm Trường đại học có khảo sát về sự hài lòng của các sử dụng lao động đối với sinh viên tốt nghiệp
☐ Các nhà sử dụng lao động cập nhật hàng năm yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ đối với các ngành đào tạo của Trường đại học
☐ Trường đại học phối hợp với các nhà sử dụng lao động tổ chức xe-mi-na cho sinh viên
☐ Các nhà sử dụng lao động đặt hàng sinh viên nghiên cứu khoa học theo nhu cầu thực tiễn
☐ Các giải pháp khác (xin nêu rõ):

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

PHIẾU KHẢO SÁT SỐ 7
Ý KIẾN PHẢN HỒI VỀ CHẤT LƯỢNG LÀM VIỆC
CỦA VIÊN CHỨC THUỘC PHÒNG BAN TRƯỞNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ĐẮC LẮK

Với mục tiêu nâng cao chất lượng phục vụ và thực hiện Quy chế dân chủ trong Nhà trường, góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm của viên chức, người lao động, Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk trân trọng đề nghị Anh/Chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây. Nhà trường đảm bảo các thông tin cá nhân trong Phiếu khảo sát này hoàn toàn được bảo mật

Đối tượng khảo sát: Viên chức thuộc trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk

Thời điểm khảo sát: Tháng năm 2025

Thời điểm khảo sát:

Thang đánh giá:

1 = Hoàn toàn không đồng ý	2 = Cơ bản không đồng ý	3 = Phân vân	4 = Cơ bản đồng ý	5 = Hoàn toàn đồng ý
-----------------------------------	--------------------------------	---------------------	--------------------------	-----------------------------

Đề nghị thầy cô chỉ chọn ô phù hợp nhất theo suy nghĩ của mình về từng nội dung cần đánh giá.

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
A. Thái độ làm việc và tính chuyên nghiệp						
1	Có thái độ thân thiện, lịch sự khi giao tiếp.					
2	Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc được giao.					
3	Giải quyết công việc đúng thời hạn cam kết.					
4	Có trang phục và tác phong chuyên nghiệp.					
5	Luôn sẵn sàng hỗ trợ khi cần thiết.					
B. Năng lực chuyên môn và chất lượng công việc						
6	Nắm vững kiến thức, quy định chuyên môn nghiệp vụ.					
7	Đáp ứng được yêu cầu của công việc.					
8	Thông tin, hướng dẫn do viên chức phòng ban cung cấp rõ ràng, dễ hiểu.					
9	Chủ động rà soát, cải tiến chất lượng hoạt động chuyên môn của bản thân.					
10	Việc sử dụng công nghệ thông tin trong công việc của viên chức phòng ban hiệu quả.					
C. Sự hỗ trợ và phối hợp						
11	Tạo điều kiện để đồng nghiệp tham gia góp ý xây dựng.					
12	Tạo điều kiện để đồng nghiệp thực hiện trao đổi các công việc có liên quan.					

D. Đánh giá chung						
13	Thầy/Cô hài lòng với chất lượng làm việc của viên chức.					
14	Thầy/Cô tin tưởng vào khả năng của viên chức phòng ban.					
Các ý kiến đóng góp, đề xuất khác: Thầy/Cô có kiến nghị gì với Nhà trường để nâng cao chất lượng làm việc của viên chức thuộc phòng ban như quy trình làm việc, thời gian xử lý, thái độ phục vụ, chất lượng hỗ trợ hoặc kiến nghị thay đổi nào khác: 						

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

